TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS - ST
Ngày 24/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác
2. Ông Nông Văn Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/TLST- HS ngày 25/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST- HS ngày 10/12/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T (tên gọi khác không); sinh ngày 27 tháng 02 năm 1997; nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Q và con bà Hà Thị L; vợ: Không; con: Không;

Tiền sự: 02 (Ngày 30/6/2022 bị Công an xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC, chưa chấp hành xong; ngày 12/8/2022 bị Công an xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.750.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC, chưa chấp hành xong.)

Tiền án: 02 (Tại Bản án số: 15/2020/HSST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chưa được xóa án tích; tại Bản án số: 45/2023/HSST ngày 21/8/2023 của

Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt bị cáo 01 năm 02 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chưa được xóa án tích;

Nhân thân: Ngày 14/10/2016 bị Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo Quyết định số 131/QĐ-UBND; ngày 10/8/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trong thời hạn 04 tháng theo Quyết định số 78/QĐ-UBND; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 20/10/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 20/10/2024, tổ công tác Công an xã B phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ: 02 (*Hai*) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy do T tự nguyện lấy ra từ trong túi quần. Tiến hành trích mẫu chất màu trắng dạng cục và bột ở hai gói giấy trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử heroine*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu T1.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 17 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 10 năm 2024 xác định:

Cân riêng toàn bộ mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong 02 (*Hai*) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng 0,18g (*Không phẩy một tám gam*). Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn đã niêm phong trong 01 (*Một*) phong bì mới ký hiệu T2 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 344/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Nghị định số

57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T2 có khối lượng là: 0,18g (*Không phẩy một gam*).

Quá trình điều tra, truy tố Hoàng Văn T khai nhận: 02 (*Hai*) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng bên trong đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng là ma túy được T mua về để sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/10/2024, T đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ nhà sang xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày đi đến khu vực thôn B, xã B. Tại đây, T gặp một người đàn ông nhìn giống người nghiện, khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ nên đã hỏi mua 200.000 đồng ma túy và được người đàn ông trên đồng ý bán. T đưa tiền, người đàn ông cầm tiền rồi đi đâu không rõ, được khoảng 10 phút sau thì quay lại đưa cho T 02 (*Hai*) gói nhỏ ma túy. Sau khi mua được ma túy T cất vào túi quần đằng trước bên trái rồi đi bộ theo đường hướng ra xã Y, huyện C để tìm xe đi nhờ về nhà. Khi đi bộ đến đoạn đường thuộc thôn B, xã B, huyện C thì bị tổ Công an huyện C bắt quả tang, thu giữ số ma túy vừa mua được.

Về vật chứng:

Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Hoàng Văn T sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu T2 còn lại 0,14g (*Không phẩy một bốn gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T212 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu T3 bên trong chứa 01 (*Một*) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1 và 02 (*Hai*) mảnh giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng. Tất cả số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 52/CT - VKSCĐ ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,14g *(Không phẩy một bốn gam)* ma túy loại Heroine còn lại sau giám định cùng phong bì cùng bao gói cũ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu T1 và 02 mảnh giấy mặt màu bạc, một mặt màu trắng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 20/10/2024 tại khu vực thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo bị Công an xã B và Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ 02 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,18g (*Không phẩy một tám gam*). Số ma túy này bị cáo tàng trữ để sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để khẳng định: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,18g (*Không phẩy một tám gam*) ma túy, loại Heroine để sử dụng. Tại thời điểm bị cáo bị phát hiện hành vi tàng trữ ma túy này bị cáo đã có tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số: 45/2023/HSST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang, trong đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là*"Tái phạm"*. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 52/CT – VKSCĐ ngày 25 tháng

11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Trước khi phạm tội này bị cáo đã từng hai lần bị kết án và nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị xử phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,14g *(Không phẩy một bốn gam)* ma túy, loại Heroine và phong bì cùng bao gói cũ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn lại sau giám định là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu T1 và 02 mảnh giấy mặt màu bạc, một mặt màu trắng là các loại vật chứng liên quan đến hành vi tàng trữ tất cả đều không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ danh tính, địa chỉ theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/10/2024).

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu T212 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong chứa 0,14g *(Không phẩy một bốn gam)* ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn lại là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng 01 phong bì ký hiệu T3 bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu T1 và 02 mảnh giấy mặt màu bạc, một mặt màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Văn Mẫn